TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 4 - NGHỆ AN	**Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2026/HS -ST

Ngày: 27- 7 -2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và ông Nguyễn Thế Hùng

Thư ký phiên toà: Ông Cao Trọng Sơn, Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4- Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chắt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 128/2026/TLST - HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 134/2026/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Tiến H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/5/2001 tại phường Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Khối P, phường Q, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Văn T2, sinh năm 1967 (đã chết)

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại T2:

Ông Bùi Thanh L, sinh năm 1990 (con ông T2); vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ (nay là K), xã Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 07/02/2026, sau khi nhập cá tại cảng cá D, xã D, tỉnh Nghệ An xong, Lê Tiến H có giấy phép lái xe hạng B2 số 400195015078 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 26/10/2020, có giá trị đến ngày 26/10/2030 trực tiếp điều khiển xe ô tô, biển số 37C - 414.32 của mình đi trên tuyến đường ven biển N - C theo hướng tỉnh Hà Tĩnh – Thanh Hóa để về nhà thuộc phường Q, tỉnh Nghệ An. Trên xe ô tô ngồi ghế phụ có ông Lê Tiến T (là bố đẻ của H). Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận thôn Đ (nay là thôn K) xã Q, tỉnh Nghệ An, H điều khiển xe ô tô, biển số 37C - 414.32 chạy với tốc độ khoảng 40km/h (theo lời khai của H) di chuyển trên làn đường thứ nhất, thuộc phần đường phía Đông đường ven biển N - C. Tuyến đường này 02 đầu đường và dọc tuyến đường có cắm biển báo công trường đang thi công và hạn chế tốc độ tối đa 40km/h. Lúc này phía trước đầu xe ô tô của H điều khiển có ông Bùi Văn T2 đang điều khiển xe đạp đi ở làn đường số 1. Do không chú ý quan sát phía trước cùng chiều để giảm tốc độ, giữ khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước nên phần bên phải đầu xe ô tô của H điều khiển va chạm vào phía sau xe đạp do ông Bùi Văn T2 điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm cho ông T2 văng lên phần đầu ông T2 đập vào kính chăn gió xe ô tô, biển số 37C - 414.32 rồi ngã trượt trên mặt đường về phía trước. Khi phát hiện xảy ra va chạm thì H đã phanh xe ô tô lại thì xe tiếp tục di chuyển thêm 47,3 mét thì dừng lại đỗ ở phần đường phía bên phải. Hậu quả ông Bùi Văn T2 tử vong tại chỗ, hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Sau khi tai nạn giao thông xẩy ra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thành lập hội đồng, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các phương tiện liên quan.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xẩy ra vụ tai nạn giao thông được xác định tại đường ven biển N - C, thuộc địa phận thôn Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An, là đoạn đường thẳng chạy theo hướng B, hướng Bắc đi tỉnh Thanh Hóa, hướng Nam đi tỉnh Hà Tĩnh, phía Đông giao với đường dân sinh. Mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 10,7 mét, ở giữa có vạch kẻ tâm đường nét đứt màu vàng chia đường thành hai phần đường ngược chiều rộng bằng nhau, mỗi phần đường có 02 làn đường được chia bởi vạch kẻ đường nét liền màu trắng rộng lần lượt là 3,4 và 1,95 mét tính từ tâm đường đến lề đường. Lấy tâm cột điện có ký hiệu "25NR Quỳnh Thuận 9" nằm trên lề đường phía Đông đường ven biển N - C làm mốc chuẩn, lấy tâm vạch kẻ tâm đường ven biển N - C làm mép đường đường. Trên mặt đường phát hiện 01 vết chầy trượt mặt đường dài 23,5 mét, bề mặt bám dính chất màu đỏ đen, dạng máu, tổ chức mô da cơ thể, chiều hướng từ T đến Đ. Điểm đầu vết cách mốc chuẩn về phía Bắc 04 mét, cách mép chuẩn về

phía Đông 2,9 mét. Điểm cuối dấu vết kết thúc tại vị trí tử thi Bùi Văn T2. Trên mặt đường vị trí cách mép chuẩn về phía Tây 0,25 mét, cách điểm dấu vết về phía Bắc 0,5 mét phát hiện 01 chiếc dép màu đen của bàn chân phải. Trên mặt đường, vị trí cách mép chuẩn về phái Tây 0,85 mét cách điểm đầu dấu vết về phía Bắc 17,3 mét, phát hiện 01 chiếc dép màu đen của bàn chân trái. Sau tai nạn tử thi Bùi Văn T2 nằm trên mặt đường trong tư thế nằm sấp, hai chân duỗi thẳng, đầu tử thi quay hướng Bắc, chân quay hướng N. Vị trí đỉnh đầu và hai gót chân lần lượt cách mép chuẩn về phía Đông là 4,7 mét và 4,6 mét. Sau tai nạn xe đạp màu xanh đen nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường. Đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng T. T3 trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt cách mép chuẩn về phía Đông là 3,4 mét và 3 mét, T3 trục bánh sau cách đỉnh đầu tử thi về phía Bắc 0,6 mét. Trên mặt đường, ở khu vực phía dưới xe đạp này có 01 vết trượt xước mặt đường không liên tục, dài 1 mét, chiều hướng từ Nam đến B. Điểm cuối dấu vết kết thúc ở vị trí tay lái bên trái xe đạp. Sau tai nạn xe ô tô biển số 37C – 414.32 dừng đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng B, đuôi xe quay hướng Nam. Đầu ngoài tâm trục bánh trước và đầu ngoài tâm trục dãy bánh sau bên trái xe lần lượt cách mép chuẩn về phái Đ là 1,6 mét và 1,5 mét. T3 trục dãy bánh sau bên trái xe ô tô cách tâm trục bánh trước xe đạp về phía Bắc là 23,8 mét.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Bùi Văn T2, sinh năm 1967: Vùng đầu trán mặt cách thẳng trên giữ cằm 12 cm, bị xây xát, xây xước, mài miết mất lớp thượng bì da, rách da bầm tụ máu không liên tục, kích thước (21x20)cm. Trên vùng này cách thẳng trên giữa cằm 18 cm có 01 vết thương kích thước (6x2,5)cm; Từ một phần ba dưới sau cẳng tay phải đến mu bàn ngón tay phải bị xây xát, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (16x8)cm; Từ mỏm vai trái đến mu bàn tay trái bị xây xước mài miết mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (64x9)cm; Từ đầu gối phải đến mu bàn chân phải bị xây xát mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (52x8)cm. Mổ tử thi Bùi Văn T2 tương ứng với tổn thương vùng đầu trán, tổ chức dưới da bị bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ kích thước đoạn đo được (4x0,1)cm. Máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vơ xương và vết thương.

Tại biên bản khám phương tiện xe ô tô, biển số 37C – 414.32 ghi nhận dấu vết: phần bên phải kính chắn gió phía trước có vùng dấu vết nứt vỡ thủy tinh hình mạng nhện, kích thước (65x77)cm, chiều hướng từ trước ra sau, bề mặt dấu vết có bám lông tóc màu đen. T3 vùng dấu vết cách mặt đất 143cm, cách mép phải kính chắn gió 45cm. Mặt ngoài ốp kim loại phía trước đầu xe có vùng dấu vết trượt

xước, bong tróc sơn móp lõm kim loại, kích thước (48x35)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

Tại biên bản khám phương tiện xe đạp màu xanh đen ghi nhận các dấu vết như mặt sau yên xe có vùng dấu vết trượt, xơ rách cao su, kích thước (6x2,5)cm, chiều hướng từ sau ra trước, mặt ngoài thanh kim loại dọc phía bên phải của giá kim loại phía sau yên xe có vùng dấu vết trượt xước, cong gập, đứt rách, kích thước (16x1)cm, chiều hướng từ sau ra trước, chếch từ phải sang trái. Phần sau chắn bùn bánh sau bị đẩy cong gập về phía trước, chếch sang trái, vành bánh xe phía sau có vùng dấu vết trượt xước, cong vênh.

Tại Kết luận giám định tử thi số: 71/KLGĐTT-KTHS ngày 26/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: các kết quả chính: bên ngoài nạn nhân bị 01 vết thương, nhiều vùng xây xát, xây xước mài miết mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu; Vỡ xương hộp sọ; máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương. Kết luận nguyên nhân chết: Vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

Tại kết luận giám định hóa pháp số 864/PY-XNĐH ngày 16/3/2026 của Viện pháp y quân đội C kết luận: Tìm thấy E trong mẫu máu của Bùi Văn T2, nồng độ cồn 82,7 mg/100ml máu. Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Bùi Văn T2.

Tại Kết luận giám định số: 99/KL-KTHS(DVCH) ngày 15/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận:

1. Chiều hướng di chuyển: Ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô, biển số 37C – 414.32 và xe đạp màu xanh đen di chuyển cùng chiều với nhau trên đường ven biển N - C theo hướng từ tỉnh Hà Tĩnh đi tỉnh Thanh Hóa. Phần đường di chuyển: Ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô, biển số 37C – 414.32 và xe đạp màu xanh đen di chuyển ở làn đường thứ nhất (tính từ vạch kẻ tâm đường ra mép đường phía Đông) thuộc phần đường phía Đông đường ven biển N - C.

2. Xe ô tô biển số 37C – 414.32 có va chạm với xe đạp màu xanh đen. Vị trí va chạm đầu tiên:

Trên hiện trường: ở làn đường thứ nhất, thuộc phần đường phía Đông đường ven biển N - C.

Trên phương tiện: trên xe ô tô biển số 37C – 414.32: ở phần phía dưới mặt trước bên phải đầu xe. Dấu vết va chạm tại vị trí này có chiều hướng từ trước ra sau. Trên xe đạp màu xanh đen: ở phần phía sau đuôi xe. Dấu vết va chạm tại vị trí này có chiều hướng từ sau ra trước

Tư thế khi va chạm: mặt lăn các bánh lốp của xe ô tô, biển số 37C - 414.32 và xe đạp màu xanh đen đang tiếp xúc với mặt đường.

3. Không xác định được tốc độ di chuyển của xe ô tô, biển số 37C – 414.32 và xe đạp màu xanh đen ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy của Lê Tiến H vào hồi 11 giờ 12 phút ngày 07/02/2026 xác định nồng độ cồn của Lê Tiến H là 0.000 mmol/L/, âm tính với các chất ma túy.

Công văn số 321/QLDA.DA2 ngày 02/4/2026 của ban Q - Ủy ban nhân dân tỉnh N trả lời: thời điểm ngày 07/02/2026 đoạn đường ven biển N - C đoạn qua vị trí xảy ra tai nạn đã thi công hoàn thành nền, mặt đường, vạch sơn kẻ đường, hai đầu đoạn tuyến đã cắm biển tạm phục vụ thi công: Biển công trình đang thi công và hạn chế tốc độ tối đa 40km/h.

Theo quy định tại QCVN 41:2024/BGTVT quy định biển báo công trình đang thi công có ký hiệu là W227 thuộc nhóm biển báo nguy hiểm và cảnh báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HDĐGTS ngày 17/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã Q kết luận: Thiệt hại xe ô tô, biển kiểm soát 37C -414.32 tại ngày 07/02/2026 là 7.800.000 đồng; Thiệt hại đối với xe đạp màu xanh đen tại thời điểm ngày 07/02/2026 là 685.000 đồng.

Căn cứ vào kết quả điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân xẩy ra vụ tai nạn trên là do Lê Tiến H điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát các phương tiện đi phía trước, không giảm tốc độ, đảm bảo khoảng cách an toàn với phương tiện dẫn tới va chạm giao thông với xe đạp do ông Bùi Văn T2 điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Bùi Văn T2 tử vong tại chỗ. Hành vi nêu trên của Lê Tiến H đã vi phạm quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

“Điều 12 Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường……

3. Người điều khiển phương tiện tham giao giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây: b, có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm

Bản cáo trạng số 79/CT –VKSNAN-KV, ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An truy tố bị cáo Lê Tiến H về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tiến H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Tiến H 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 – 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường, nay không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xe, biên bản khám nghiệm tử thi, sơ đồ bản ảnh hiện trường, kết luận pháp y và kết luận luận giám định hiện trường tai nạn; Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 07/02/2026, tại đường V - C đoạn thuộc địa phận thôn Đ (nay là thôn K), xã Q, tỉnh Nghệ An, Lê Tiến H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô, biển số 37C-414.32 lưu thông trên đường ven biển N - C theo hướng từ tỉnh Hà Tĩnh đi tỉnh Thanh Hóa. Quá trình điều khiển xe ô tô do thiếu chú ý quan sát trên đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm (đoạn đường đang thi công), không đảm bảo khoảng cách, giảm tốc độ nên để đầu xe phía trước do mình điều khiển đâm vào phía sau xe đạp do ông Bùi Văn T2 điều khiển đi cùng làn đường phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Bùi Văn T2 tử vong tại chỗ.

Đối với nạn nhân Bùi Văn T2 trước thời điểm xảy ra tai nạn, điều khiển xe đạp tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn 82,7 mg/100ml máu và điều khiển phương tiện xe thô sơ (xe đạp) nhưng không đi ở làn đường bên phải trong cùng (1,9 mét) mà đi ở làn đường dành cho xe cơ giới đã vi phạm khoản 2 Điều 9 và khoản 3 Điều 13 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, tuy nhiên đây không phải nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông, ông T2 đã chết nên không xem xét xử lý trách nhiệm hành chính.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Tiến H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự nh□cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi của mình là trái pháp luật nh□ng do không chấp hành đúng pháp luật nên đã gây ra hậu quả chết người.

[3] Vụ án thuộc tr□ờng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và gây ra tổn thất tinh thần cho người thân bị hại. Tai nạn giao thông hiện nay là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Do vậy, phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh□tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại; Đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Bị cáo nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi c□trú rõ ràng; chưa lập gia đình; việc cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương sẽ không gây ảnh hưởng xấu đến công tác phòng chống tội phạm nói chung nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo đ□ợc cải tạo tại địa ph□ơng như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An tỉnh N đã trao trả xe ô tô và xe đạp cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật.

01 giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo là giấy tờ tuỳ thân nên trả lại cho bị cáo tại phiên toà.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau, nay không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến H 12 (Mười hai) tháng tù nh□ng cho h□ởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/7/2026) về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Lê Tiến H cho UBND phường Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T4; Buộc bị cáo Lê Tiến H phải nộp nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ A trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ A trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; đương sự
- VKSND Khu vực 4;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND phường Quỳnh Mai (để biết)
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà